

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 10/DK

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI, CẤP ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN  
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở  
VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

Kính gửi: - UBND HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG  
- CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT  
ĐẠI HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

PHIÊN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ  
Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.  
Vào số tiếp nhận hồ sơ số:.....Quyển.....  
Ngày...../...../.....  
Người nhận hồ sơ  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

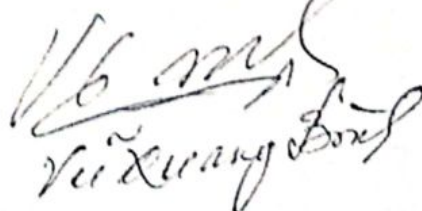
<b>I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ</b> (Xem hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)			
<b>1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất</b> 1.1. Tên (viết chữ in hoa): HỘ ÔNG VŨ QUANG BÌNH, Sinh năm 1948 Số căn cước công dân : 0240 4800 3917 1.2. Địa chỉ thường trú: thôn Nam Đồng, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang			
<b>2. Giấy chứng nhận đã cấp đề nghị được cấp lại, cấp đổi</b> 2.1. Số vào sổ cấp GCN: 02121; 2.2. Số phát hành GCN: U 947968; 2.3. Ngày cấp GCN: 09/6/2002			
<b>3. Lý do đề nghị cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận: Cấp đổi lại theo kết quả đo đạc bản đồ địa chính</b>			
<b>4. Thông tin thửa đất có thay đổi do đo đạc lại (kê khai theo bản đồ địa chính mới)</b>			
Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Nội dung thay đổi khác
8	38	2640,1	
<b>4.1. Thông tin thửa đất theo GCN đã cấp:</b> - Thửa đất số: -; - Tờ bản đồ số: -; - Diện tích: 2357,0m <sup>2</sup> Mục đích sử dụng: Đất ở: 360,0m <sup>2</sup> ; đất vườn: 1997,0m <sup>2</sup> Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài Địa chỉ thửa đất: Thôn Nam Đồng, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang		<b>4.2. Thông tin thửa đất mới thay đổi:</b> - Thửa đất số: 38; - Tờ bản đồ số: 8; - Diện tích: 2640,1m <sup>2</sup> Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn: 360,0m <sup>2</sup> ; đất trồng cây lâu năm: 2280,1m <sup>2</sup> Thời hạn sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn lâu dài, đất trồng cây lâu năm 15/10/2043 Địa chỉ thửa đất: Thôn Nam Đồng, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang	
<b>5. Thông tin tài sản gắn liền với đất đã cấp GCN có thay đổi /</b>			
<b>6. Những giấy tờ liên quan đến nội dung thay đổi nộp kèm theo</b> - Giấy chứng nhận đã cấp và Hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận QSD đất			

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Danh Thắng, ngày 31 tháng 01 năm 2024

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

  
Vũ Quang Bình

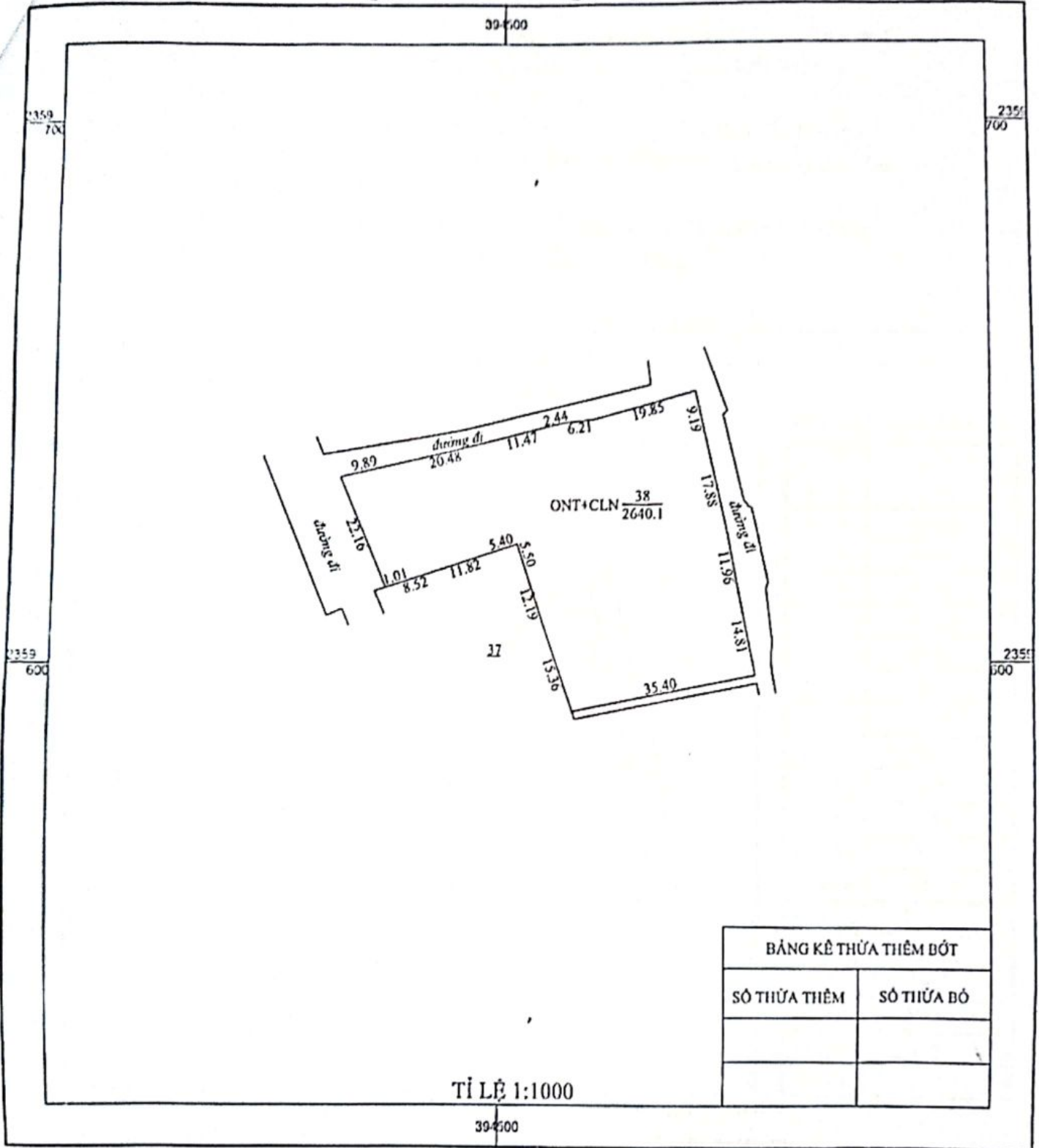
Được quét bằng CamScanner

Được quét bằng CamScanner

# ĐO ĐẠC CHỈNH LÝ ĐỊA CHÍNH THỬA ĐẤT

Thửa đất số 38, tờ bản đồ số 08, tỷ lệ 1:1000 xã Danh Thắng

Địa điểm: Thôn Nam Đồng, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang



Ngày 18 tháng 12 năm 2023

Ngày 18 tháng 12 năm 2023

Ngày 25 tháng 12 năm 2023

Ngày 29 tháng 12 năm 2023

Chủ sử dụng

Đơn vị đo vẽ:

Người kiểm tra:

Chỉ định VPDK Đất đai

*Vũ Văn Bình*  
 Vũ Văn Bình



*Nguyễn Văn Dũng*  
 Nguyễn Văn Dũng



*Phùng Văn Thành*  
 PHÙNG VĂN THÀNH

HỒ GIÁM ĐỐC  
 NGUYỄN BÁ QUANG

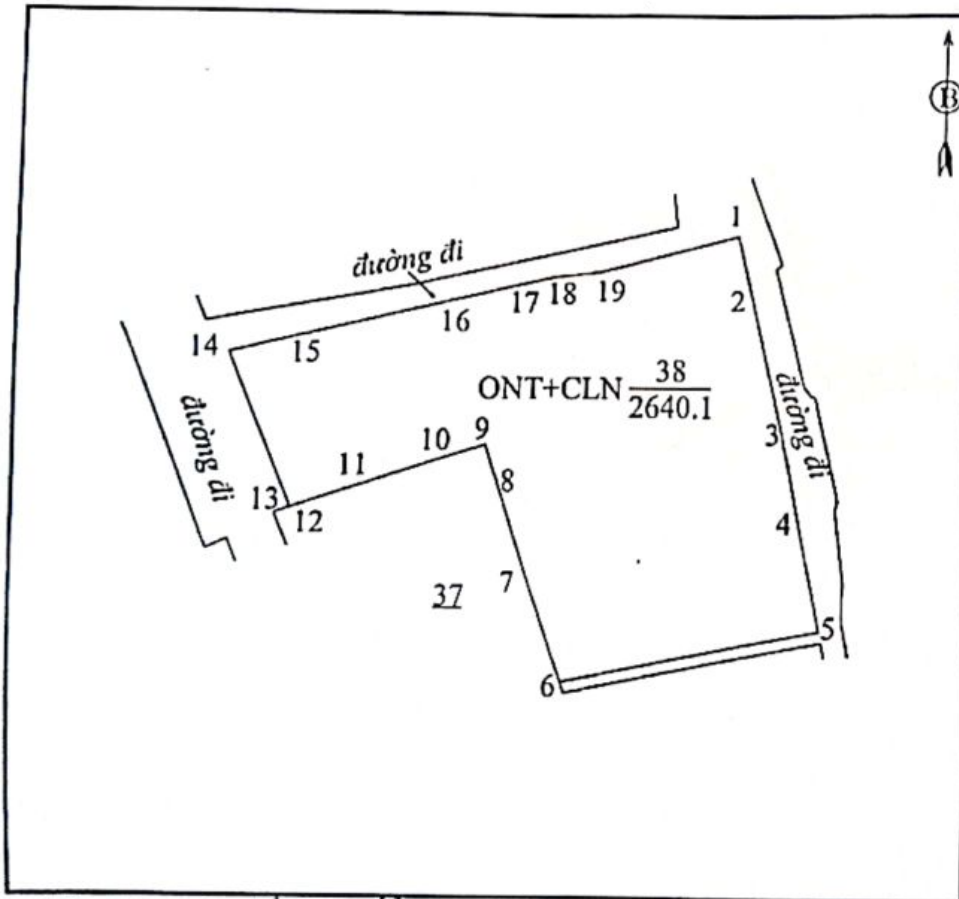
Được quét bằng CamScanner

Được quét bằng CamScanner

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 38 ; Tờ bản đồ địa chính số: 8
2. Đo đạc theo dự án : Đo đạc, chỉnh lý thửa đất, lập hồ sơ địa chính, cấp GCNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đơn lẻ xã Danh Thắng , huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.
3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH một thành viên Kim Hoàng.
4. Địa chỉ thửa đất: Thôn Nam Đồng, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
5. Diện tích: 2640.1 m<sup>2</sup> ; Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn+Đất trồng cây lâu năm
6. Tên người sử dụng đất: Vũ Quang Bình
7. Địa chỉ thường trú: Thôn Nam Đồng, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
8. Hình thức sử dụng: chung  , riêng
9. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
  - Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m
  - Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất: không có tranh chấp
11. Sơ đồ thửa đất:

12. Chiều dài cạnh thửa đất:



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	9.19
2 - 3	17.88
3 - 4	11.96
4 - 5	14.81
5 - 6	35.40
6 - 7	15.36
7 - 8	12.19
8 - 9	5.50
9 - 10	5.40
10 - 11	11.82
11 - 12	8.52
12 - 13	1.01
13 - 14	22.16
14 - 15	9.89
15 - 16	20.48
16 - 17	11.47
17 - 18	2.44
18 - 19	6.21
19 - 1	19.85

Hiệp Hòa, ngày 18 tháng 12 năm 2023

Cán bộ đo đạc  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Phương

Hiệp Hòa, ngày 18 tháng 12 năm 2023

Người sử dụng đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở  
Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất  
(Ký, ghi rõ họ tên)

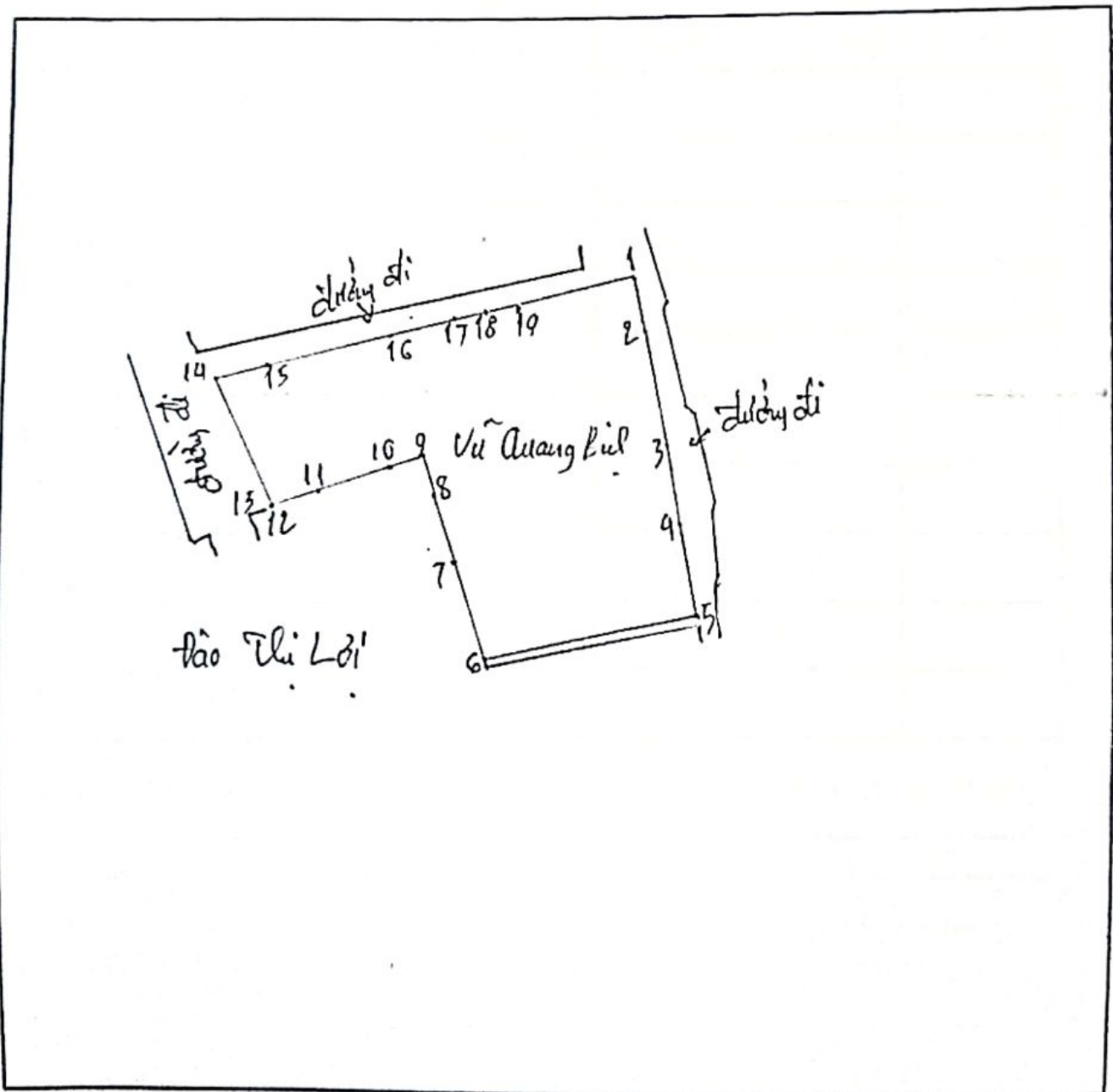
Vũ Quang Bình

BẢN MÔ TẢ  
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

Ngày 15 tháng 11 năm 2021..., đơn vị đo đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị)..... Vũ... Quang... Lữ..... đang sử dụng đất tại ... Thôn... Nam... Huyện... Xã... Đa... Huyện... Huyện... Huyện... Huyện... Huyện.....

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

- Từ điểm A...đến điểm B.....Kí: S.đ. 1/1/19...1.7.500...Thôn...giảng...kí...L.đ.đ.đ.....
- Từ điểm B...đến điểm C.....Kí: S.đ. 1/1/19...1.7.500...Thôn...giảng...kí...L.đ.đ.đ.....
- Từ điểm C...đến điểm D.....Kí: S.đ. 1/1/19...1.7.500...Thôn...giảng...kí...L.đ.đ.đ.....
- Từ điểm D...đến điểm E.....Kí: S.đ. 1/1/19...1.7.500...Thôn...giảng...kí...L.đ.đ.đ.....
- Từ điểm E...đến điểm F.....Kí: S.đ. 1/1/19...1.7.500...Thôn...giảng...kí...L.đ.đ.đ.....
- Từ điểm F...đến điểm G.....Kí: S.đ. 1/1/19...1.7.500...Thôn...giảng...kí...L.đ.đ.đ.....
- Từ điểm G...đến điểm H.....Kí: S.đ. 1/1/19...1.7.500...Thôn...giảng...kí...L.đ.đ.đ.....
- Từ điểm H...đến điểm I.....Kí: S.đ. 1/1/19...1.7.500...Thôn...giảng...kí...L.đ.đ.đ.....
- Từ điểm I...đến điểm J.....Kí: S.đ. 1/1/19...1.7.500...Thôn...giảng...kí...L.đ.đ.đ.....

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

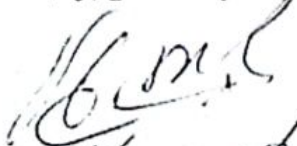
STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Đào Thị Lợi	Lợi		
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				

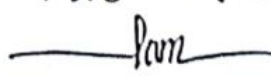
TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỪA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)


Người sử dụng đất  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người dẫn đạc  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ đo đạc  
(Ký, ghi rõ họ tên)

  
Vai Hùng Lợi

  
Trần Thị Vân

  
Nguyễn Thị Phương